

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GIẢI QUYẾT KHIẾU KIỆN QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP TỈNH THEO THỦ TỤC SƠ THẨM: BẮT CẬP VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

Phạm Minh Gia Ý

Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Tóm tắt: Đề tài nhận xét các bước xem xét, xử lý của Tòa án nhân dân cấp tỉnh theo thủ tục sơ thẩm đối với quyết định hành chính bị khởi kiện nhằm nêu bật, làm rõ mối quan hệ của các bước. Tác giả khai thác nội dung cụ thể các bước để có nhận xét khách quan. Từ việc phân tích trình tự, thủ tục này, bài viết chỉ ra những bất cập khi thực hiện. Qua phân tích, người viết kiến nghị các giải pháp để đảm bảo hiệu quả việc xử lý quyết định hành chính bị kiện do Tòa án nhân dân cấp tỉnh tại lần xét xử đầu tiên, nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia.

Từ khóa: tòa án nhân dân cấp tỉnh, người khởi kiện, người bị kiện, quyết định hành chính

1. GIỚI THIỆU

Quyết định hành chính (QĐHC) được đề cập trong đề tài này chủ yếu là QĐHC cá biệt, là công cụ để cơ quan hành chính nhà nước (CQHCCN) và người có thẩm quyền trong các cơ quan này quản lý các đối tượng cụ thể phát sinh thường xuyên trong đời sống xã hội; từ đó giúp CQHCCN và người dân thể hiện mối quan hệ giữa nhà nước với công dân trong việc đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân. Giới hạn bài viết tập trung nghiên cứu các bước xử lý của Tòa án nhân dân (TAND) cấp tỉnh đối với QĐHC bị kiện tại lần đầu xét xử.

Thực tế phản ánh, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu kiện QĐHC của TAND được tiến hành cơ bản đảm bảo; nhưng quá trình diễn ra đã chỉ rõ bởi nhiều nguyên nhân, công tác triển khai các bước này còn gặp nhiều trở ngại khách quan lẫn chủ quan (chủ yếu là các QĐHC ở lĩnh vực phức tạp như lĩnh vực đất đai), dẫn đến ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả của quá trình này.

Vì thế, một nhu cầu cấp thiết và hiện hữu là cần nhận xét, phân tích trình tự, thủ tục của quá giải quyết TAND cấp tỉnh đối

với QĐHC bị kiện theo xét xử sơ thẩm để chỉ ra những khó khăn và đề xuất phương án cải thiện và khắc phục về tổ tụng hành chính (TTHC).

2. CƠ SỞ PHÁP LUẬT

Các bước xem xét, xử lý QĐHC của TAND cấp tỉnh ở cấp sơ thẩm được thực hiện dựa trên Luật TTHC năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), cụ thể:

Bước 1: Nhận hồ sơ khởi kiện (Khoản 1 Điều 121)

TAND tỉnh có 03 hình thức nhận đơn bao gồm: Nhận đơn trực tiếp tại TAND cấp tỉnh; nhận đơn gián tiếp do bưu điện chuyển đến hoặc qua Cổng thông tin trực tuyến của TAND.

- Trường hợp người khởi kiện đến Tòa án để nộp đơn thì bộ phận tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận việc nhận đơn và hồ sơ đính kèm bằng văn bản, và gửi văn bản này cho tổ chức, cá nhân khởi kiện.

- Đối với hồ sơ khởi kiện do bưu điện giao đến, TAND cấp tỉnh có thời hạn tối đa 02 ngày làm việc từ ngày nhận đơn để kiểm tra,

xem xét sơ bộ và phải có thông báo gửi đến người khởi kiện bằng phương thức do TAND quyết định về việc đã nhận hồ sơ khởi kiện.

- Đối với hồ sơ khởi kiện được nộp qua trực tuyến, TAND phải gửi thông báo xác nhận giao dịch điện tử thành công (nếu đã nhận được hồ sơ) đến địa chỉ thư điện tử của người khởi kiện, người tham gia tố tụng.¹

Bước 2: Các nội dung thực hiện của Thẩm phán được phân công xử lý hồ sơ khởi kiện (Khoản 2, 3 Điều 121, Điều 118, Điều 123)

- Trong vòng 03 ngày làm việc từ ngày TAND nhận đơn khởi kiện, lãnh đạo TAND cấp tỉnh phải xử lý đơn khởi kiện bằng biện pháp phân công cho 01 thẩm phán của tòa hành chính thuộc TAND tỉnh xem xét, thụ lý.

- Các công việc của Thẩm phán được phân công:

+ Thông báo cho chủ thể khởi kiện điền đầy đủ nội dung trong đơn theo mẫu quy định. Nếu đơn khởi kiện đã đầy đủ nội dung nhưng đối tượng khởi kiện (QĐHC) không đúng thì Thẩm phán thông báo cho người khởi kiện sửa, bổ sung đối tượng khởi kiện đúng quy định trong thời hạn cho phép.²

+ Chuyển đơn khởi kiện cho TAND cấp huyện hoặc TAND khác theo lãnh thổ nếu nội dung đơn khởi kiện không thuộc thẩm quyền TAND cấp tỉnh hoặc giữ lại nhưng chuyển qua Tòa khác của TAND tỉnh được chọn.

+ Trả lại đơn khởi kiện trong các trường hợp sau:

Nếu là cá nhân thì QĐHC bị khởi kiện đã hết thời hiệu cho phép khởi kiện hoặc người khởi kiện không có năng lực hành vi TTHC đầy đủ.

Nếu là tổ chức, cơ quan khởi kiện thì người kiện là thủ trưởng tổ chức, cơ quan hoặc đại diện lãnh đạo cơ quan và có đóng dấu của tổ chức, cơ quan. Các chủ thể còn lại trong tổ chức, cơ quan không được ký tên vào đơn khởi kiện.

Hồ sơ khởi kiện theo yêu cầu phải bổ sung nhưng không bổ sung cũng bị trả lại đơn.

Nội dung khởi kiện đã được TAND xét xử. Lúc này, Thẩm phán sẽ yêu cầu họ xem xét điều kiện để kháng cáo hoặc đề nghị kháng nghị.

Cá nhân, tổ chức vừa nộp đơn khởi kiện tại Tòa, vừa nộp đơn khiếu nại đến CQHCNN ban hành QĐHC hoặc CQHCNN cấp trên và quyết định giải quyết theo phương thức khiếu nại.

Bước 3: Thủ tục thụ lý vụ án (Điều 125, 126)

Hồ sơ khởi kiện sau khi xem xét, đáp ứng yêu cầu giải quyết của TAND tỉnh thì Thẩm phán phụ trách có văn bản thông báo cho chủ thể khởi kiện biết để nộp tạm ứng án phí trong thời gian quy định.

Thủ tục nộp tạm ứng án phí là điều kiện để Thẩm phán quyết định thụ lý VAHC. Trong trường hợp chủ thể khởi kiện không nộp biên lai kịp thời cho Thẩm phán phụ trách thì họ cũng được giải quyết nhưng phải làm đơn khởi kiện lại (nếu Tòa đã trả lại đơn kiện và thời hiện khởi kiện vẫn còn).

Chủ thể khởi kiện đã nộp tạm ứng án phí đúng quy định thì Thẩm phán sẽ có thông báo thụ lý VAHC, gửi cho chủ thể khởi kiện, Viện kiểm sát nhân dân bị kiện, chủ thể bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Bước 4: Các công việc Thẩm phán

¹ Khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ Luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13, Luật Tố tụng hành chính số 93/2015/QH13 về gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử

² Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/07/2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.

tiến hành sau khi thụ lý VAHC (Điều 20, 83, 84, 133, 134, 136, 137, 140, 141 và Điều 143)

- Yêu cầu cá nhân, tổ chức khởi kiện bổ sung chứng cứ (nếu có) và CQHCCN có QĐHC bị kiện có trách nhiệm nộp chứng cứ, tài liệu có liên quan cho TAND tỉnh trong vòng 15 ngày.

- Sau khi thu thập thêm chứng cứ, tài liệu, Thẩm phán sẽ có giấy mời các đương sự trong VAHC dự phiên kiểm tra, tiếp cận chứng cứ và tiến hành đối thoại.

+ Phiên họp kiểm tra, tiếp cận chứng cứ nhằm tạo điều kiện cho các đương sự nắm bắt hồ sơ, tài liệu hoặc bổ sung để làm rõ các nội dung của vụ án.

+ Phiên đối thoại:

Thẩm phán chủ trì không được ép buộc thành phần tham gia TTHC đồng ý các nội dung mà họ không muốn.

Kết quả đối thoại được Thư ký Tòa án hoặc Hòa giải viên ghi nhận để làm cơ sở cho Thẩm phán chủ trì phiên họp xem xét, công nhận.

Thủ tục đối thoại giúp tạo sự đồng thuận giữa đương sự để họ cùng nhìn nhận lại sự việc và giải quyết những mâu thuẫn, vướng mắc. Đối thoại thành công có thể giúp Thẩm phán có quyết định đình chỉ VAHC, phiên tòa xét xử sơ thẩm không tiến hành, rút ngắn thời gian giải quyết cho TAND và các đương sự.

- Thẩm phán phụ trách VAHC sẽ có quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Bước 5: Tổ chức xét xử sơ thẩm (Điều 149, 176, 177, 188, 190)

- Trong vòng tối đa 30 ngày khi đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án phải mở phiên tòa.

- Các nội dung cơ bản của một phiên tòa:

+ Trình bày của các đương sự

+ Thẩm phán chủ tọa Hội đồng xét xử (HĐXX) hỏi các đương sự một số vấn đề.

+ Các đương sự trả lời câu hỏi của chủ tọa HĐXX.

+ Phát biểu của Kiểm sát viên.

+ HĐXX tiến hành nghị án và tuyên án.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Từ nội dung các bước xem xét, xử lý QĐHC bị kiện, tác giả phân tích làm rõ các quy phạm pháp luật này. Bên cạnh đó, từ thực tiễn xảy ra, tác giả tổng hợp các hạn chế, khó khăn của TAND cấp tỉnh khi thực hiện các bước xét xử về QĐHC. Bằng việc phân tích, tổng hợp, bài viết nêu các giải pháp tiến hành, bổ sung vào các bước xử lý khiếu kiện QĐHC cấp sơ thẩm của TAND cấp tỉnh trong thời gian đến.

Để đánh giá bất cập của thực trạng, bài viết đưa ra các số liệu dẫn chứng về kết quả xử lý khiếu kiện các QĐHC. Mục đích của việc sử dụng các số liệu này là chỉ rõ về số lượng và chất lượng giải quyết khiếu kiện QĐHC bình quân hằng năm. Từ đó các CQHCCN có cách tiếp cận nhằm hướng đến mục tiêu cao nhất của Luật TTHC đề ra, đó là đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân, đồng thời gia tăng niềm tin của người dân đối với pháp luật về TTHC, tạo sự công bằng giữa Nhà nước với nhân dân.

4. NHỮNG BẤT CẬP, KHÓ KHĂN KHI ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GIẢI QUYẾT KHIẾU KIỆN QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH CẤP SƠ THẨM CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP TỈNH

4.1 Số liệu cụ thể

Bảng 1. Thống kê số liệu hồ sơ khởi kiện QĐHC cả nước từ năm 2018 đến năm 2022

Năm	Tổng số hồ sơ khởi kiện	Số vụ án TAND đã giải quyết	Tỷ lệ (%)	So với chỉ tiêu Quốc hội giao (%)
2018	10506	6575	62.6	+2.6
2019	10785	7142	66.2	+6.2
2020	12470	8582	68.8	+8.8
2021	10728	5693	53.1	-6.9
2022	11746	8524	72.6	+12.6

Bảng 2. Thống kê số liệu bản án, quyết định sơ thẩm VAHC bị tuyên hủy, sửa từ năm 2018 đến năm 2022

Năm	Tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy (%)	Do chủ quan	Tỷ lệ bản án, quyết định bị sửa (%)	Do chủ quan
2018	4.43	3.27	3.94	3.34
2019	4.16	3.42	3.4	3.34
2020	3.26	2.62	2.92	2.54
2021	3.3	2.44	2.81	2.44
2022	3.8	2.71	3.3	2.5

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm của Tòa án nhân dân tối cao¹

Các số liệu trên đây cho thấy kết quả xử lý đơn khởi kiện QĐHC của TAND cấp tỉnh còn khá thấp, không kịp thời so nhu cầu thực tiễn. Bên cạnh đó, kết quả xử lý của TAND tỉnh chưa đạt quy định của Quốc hội đặt ra (không quá 1.5%).

4.2 Những bất cập, khó khăn khi giải quyết khiếu kiện QĐHC tại TAND cấp tỉnh trong xét xử sơ thẩm

4.2.1 Bất cập trong thu thập tài liệu

a. Đối với chủ thể khởi kiện

Trong quá trình thu thập chứng cứ, tài liệu tại các CQHCCNN liên quan đến QĐHC bị kiện, các cơ quan này thường thiếu hợp tác nên kết quả gặp nhiều trở ngại, nên các cá nhân, tổ chức khởi kiện phải nhờ TAND tỉnh giúp đỡ.

b. Đối với TAND cấp tỉnh

Thẩm phán phụ trách xét xử VAHC thông báo cơ quan, thủ trưởng bị khiếu kiện

gửi các hồ sơ để xem xét khi xử lý khiếu kiện QĐHC, trong đó có quy định thời gian 15 ngày cơ quan bị khởi kiện phải cung cấp đầy đủ. Nhưng thực tế cho thấy, việc cung cấp tài liệu, chứng cứ này còn chậm về thời gian và giao nộp chưa đầy đủ theo yêu cầu. Hệ quả việc không thực hiện yêu cầu này gây ảnh hưởng đến sự xét xử của TAND, giảm hiệu lực yêu cầu của TAND và giảm hiệu lực việc thực thi pháp luật về tư pháp.

4.2.2 Bất cập, khó khăn trong tổ chức các phiên họp do TAND cấp tỉnh triệu tập

a. Tổ chức các phiên họp theo Luật TTHC

Theo nội dung giấy triệu tập của Tòa, các đương sự phải tham gia đầy đủ nhưng trên thực tế, người bị kiện thường xuyên vì nhiều lý do, từ đó dẫn đến, chất lượng các phiên họp không đạt yêu cầu theo luật định, đặc biệt là phiên đối thoại.

Trong vụ án có nhiều đương sự, mà có đương sự vắng mặt, nhưng các đương sự có

¹ Tòa án nhân dân tối cao (2018-2022), Báo cáo tổng kết công tác năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm tiếp theo của các Tòa án.

mặt vẫn đồng ý tiến hành phiên họp và việc tiến hành phiên họp đó không ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của đương sự vắng mặt thì Thẩm phán tiến hành phiên họp giữa các đương sự có mặt; nếu các đương sự đề nghị hoãn phiên họp để có mặt tất cả các đương sự trong vụ án thì Thẩm phán phải hoãn phiên họp và thông báo bằng văn bản việc hoãn phiên họp, mở lại phiên họp cho các đương sự. Quy định này dẫn đến sự tùy tiện vắng mặt của các đương sự, mất đi sự tôn nghiêm của TAND, sự thượng tôn pháp luật.

b. Tổ chức phiên đối thoại

- Theo Luật TTHC hiện hành

Phiên đối thoại giữa người khiếu kiện và người bị kiện được chủ trì bởi Thẩm phán được Chánh án TAND tỉnh phân công.

Việc có mặt tại phiên đối thoại là bắt buộc, trừ trường hợp các bên có biên bản đồng ý gửi TAND là không tiến hành đối thoại. Tuy nhiên, thực tế chỉ ra phiên đối thoại này thường vắng mặt người bị kiện dù TAND đã có giấy triệu tập 02 lần dẫn đến phiên đối thoại không tổ chức được. Nếu phiên đối thoại tiến hành thành công với sự đồng ý rút đơn kiện hoặc bên còn lại cam kết hủy, sửa QĐHC bị khởi kiện thì TAND được quyền ra xem xét đình chỉ VAHC, từ đó giảm thời gian phải hầu tòa, xét xử, giảm chi phí và đảm bảo quyền lợi hai bên kịp thời nhất.

- Theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án hiện hành:

Theo Luật này, người phải tham gia đối thoại được quyền từ chối đã dẫn đến phiên đối thoại (được quy định trong Luật TTHC) không còn mang tính bắt buộc. Quy định này đảm bảo tôn trọng quyền quyết định của đương sự nhưng tính về hiệu quả giải quyết thì sẽ khiến VAHC phải được đưa ra xét xử, kéo dài thời gian khiến người khởi kiện phải chờ đợi phán quyết xét xử tại phiên tòa.

Ngoài ra, Thẩm phán phụ trách phiên đối thoại vẫn giữ vai trò chủ trì nhưng điều hành trực tiếp phiên họp là Hòa giải viên do đương sự lựa chọn hoặc do TAND phân công nếu đương sự không lựa chọn. Cách làm này mang tính khách quan hơn nhưng cũng tiềm ẩn hạn chế đối với hiệu quả phiên đối thoại trong trường hợp hòa giải viên không nắm đầy đủ và kịp thời các tình tiết của VAHC hoặc nhiệm vụ do thẩm trách giao khoán.

4.2.3 Bất cập, khó khăn trong xét xử tại phiên tòa sơ thẩm

Thứ nhất, TAND tỉnh còn tồn tại trường hợp không mời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dự phiên tòa.

Thứ hai, giải quyết không đúng, không đầy đủ hoặc vượt quá yêu cầu khởi kiện hoặc nội dung bản án không rõ gây khó khăn thi hành án hành chính.

Thứ ba, áp dụng không đúng luật chuyên ngành khi xử lý khiếu kiện QĐHC trong các lĩnh vực cụ thể.

Thứ tư, một số bản án của TAND cấp tỉnh bị kháng cáo và TAND cấp phúc thẩm tuyên hủy, tuyên sửa còn cao, trong đó do lỗi xét xử chiếm đa số (Bảng 2 ở phần 4.1), chủ yếu kết quả xử lý đất đai theo Luật Đất đai 2013 còn hạn chế vì biến động đất đai diễn ra thường xuyên. Hiện nay, Luật Đất đai năm 2024 đã ban hành nhằm giải quyết các hạn chế này, tuy nhiên vì còn quá mới nên vẫn còn khó khăn khi tuyên án hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4.2.4 Bất cập, khó khăn khi thi hành bản án hành chính

Nghị định 71/2016/NĐ-CP¹ yêu cầu các CQHCCN địa phương có QĐHC bị Tòa yêu cầu hủy, sửa phải thi hành án nghiêm chỉnh. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy tình trạng thi hành án trong thời gian tự nguyện vẫn chưa

¹ Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

được đối tượng phải thi hành án thực hiện nghiêm túc, gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực thi pháp luật về thi hành án dân sự.

5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT

5.1 Kết luận

Giải quyết khiếu kiện QĐHC của TAND theo thủ tục sơ thẩm cấp tỉnh là trình tự tổ tụng với từng bước cụ thể, liên quan, góp phần tạo công lý khi một bên là người dân, và một bên là cơ quan công quyền ban hành QĐHC. Việc quy định này đã giải quyết căn bản nhu cầu của những người dân bị xâm phạm quyền lợi chính đáng bởi QĐHC của các CQHCNN và người đứng đầu các cơ quan này.

Thẩm phán xét xử VAHC đã thực hiện các bước xử lý theo luật TTHC yêu cầu, đặc biệt có nhiều nỗ lực xử lý số lượng hồ sơ khởi kiện ngày càng tăng, đảm bảo tinh thần thượng tôn pháp luật của nhà nước dù đối tượng bị kiện là CQHCNN.

Dù vậy, so với yêu cầu đòi hỏi của thực tế thì cần có giải pháp hữu hiệu để khắc phục hạn chế, bất cập trong thời gian đến.

5.2 Kiến nghị hoàn thiện pháp luật

Kiến nghị pháp luật về giải quyết khiếu kiện QĐHC trong thời gian tới, cụ thể:

Thứ nhất, CQNN trung ương cần xem xét ban hành văn bản mới hoặc điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật về giải quyết khiếu kiện QĐHC:

+ Kiến nghị Quốc hội ban hành theo thẩm quyền Luật TTHC mới, bổ sung biện pháp xử lý đối với cơ quan tham mưu ra QĐHC không đạt yêu cầu, người bị kiện không tham dự phiên đối thoại, không cung cấp chứng cứ, tài liệu cần thiết.

Quốc hội xem xét, điều chỉnh Luật TTHC năm 2015 (Điều 20, 134 và 135) để thống nhất với Luật Hòa giải năm 2020

(Điều 3, 7 và 8) về sự tham gia của các đương sự, trách nhiệm của TAND trong phiên đối thoại.

+ Đề nghị Chính phủ xử lý nghiêm tình trạng người đứng đầu CQHCNN cấp địa phương chấp hành chưa đúng quy định trong ban hành QĐHC bị kiện gắn với các quy định xử lý cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, không gương mẫu trong hoạt động công vụ, với nguyên tắc: “Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân”.

+ Đề nghị TAND tối cao tổ chức tập huấn kỹ năng xét xử và tuyên án hành chính chính xác, đúng pháp luật của các Thẩm phán TAND cấp tỉnh nhằm giảm tỷ lệ án bị tuyên hủy, tuyên sửa do lỗi chủ quan, với mục tiêu tỷ lệ án bị hủy, sửa phải nằm trong mức cho phép của Quốc hội.

TAND tối cao cần có giải pháp tăng nhân sự tòa hành chính của TAND cấp tỉnh để có thể đảm đương khối lượng VAHC ngày càng tăng và giải pháp sử dụng hiệu quả đội ngũ hòa giải viên để giảm số lượng án hành chính phải đưa ra xét xử.

Thứ hai, đối với UBND cấp tỉnh:

+ Tăng cường kiểm tra và chấn chỉnh kịp thời các cơ quan chuyên môn tham mưu tỉnh ban hành QĐHC cá biệt theo các hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ để nâng cao chất lượng QĐHC nhằm hạn chế số QĐHC bị khởi kiện; cung cấp chứng cứ kịp thời, đầy đủ cho TAND, chủ thể có liên quan để công tác xét xử có điều kiện để xét xử chính xác.

+ Sắp xếp công việc hợp lý để có đại diện lãnh đạo tham gia phiên tòa, nhất là phiên đối thoại và phiên tòa xét xử sơ thẩm.

+ Có giải pháp để thực hiện sửa, hủy QĐHC bị tuyên hủy, sửa đúng thời gian nhằm bảo đảm quyền lợi cho người khởi kiện một cách kịp thời.

Thứ ba, đối với TAND cấp tỉnh:

+ Tham mưu tỉnh ủy để phối hợp cùng UBND tỉnh xây dựng quy chế phối hợp trong

thực hiện xử lý VAHC của các CQHCNN bị kiện. Quy chế phối hợp gồm các cơ quan: TAND tỉnh, UBND tỉnh, VKSND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các sở chuyên môn có liên quan (nếu cần thiết).

+ Tăng cường bồi dưỡng hoặc triển khai thường xuyên các buổi tập huấn nghiệp vụ cho các thẩm phán tòa hành chính nói riêng và thẩm phán nói chung, nhằm đảm bảo chất lượng bản án được tuyên chính xác, không bị tuyên hủy, sửa.

Thông tin tác giả:

ThS. Phạm Minh Gia Ý (*Tác giả liên hệ), Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam.

Email: pmgy@upt.edu.vn

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 31/10/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 23/11/2024

Ngày duyệt đăng: 02/12/2024

Ghi chú

Tác giả đã xác nhận không có tranh chấp về lợi ích đối với bài báo này.

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Văn bản pháp luật:

1. Luật Tổ tụng hành chính số 93/2015/QH13. (2015). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
2. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước số 55/2019/QH14. (2019). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
3. Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH14. (2020). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
4. Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ. (2016).
5. Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. (2016).
6. Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. (2016).

Tài liệu điện tử:

7. Tòa án nhân dân tối cao (2018), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2019 của các Tòa án*. Truy cập từ Dự thảo: *Báo cáo tổng kết công tác năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2019 của các Tòa án*.
8. Tòa án nhân dân tối cao (2019), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2020 của các Tòa án*. Truy cập từ Báo cáo 01/BC-TA về việc tổng kết công tác năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2020 của các Tòa án.
9. Tòa án nhân dân tối cao (2020), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2020 và nhiệm kỳ 2016- 2020; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021 của các Tòa án*. Truy cập từ Dự thảo Báo cáo tổng

kết công tác năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021 của các Tòa án.

10. Tòa án nhân dân tối cao (2021), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 của các Tòa án*. Truy cập từ Dự thảo báo cáo tổng kết công tác năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 của các Tòa án.

11. Tòa án nhân dân tối cao (2022), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của các Tòa án*. Truy cập từ Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của các Tòa án.

CONTENTS OF THE ORDER AND PROCEDURES FOR RESOLVING COMPLAINTS ON ADMINISTRATIVE DECISIONS OF THE PROVINCIAL PEOPLE’S COURT UNDER FIRST INJURY PROCEDURES: INCOMPLETENESS AND RECOMMENDATION FOR COMPLETION

Pham Minh Gia Y

Faculty of Economic Law, University of Phan Thiet, Binh Thuan Province, Vietnam

Abstract: *The topic examines the Provincial People’s Court’s review and handling steps in relation to first instance procedures for administrative decisions under litigation, with the aim of highlighting and clarifying the interrelationships between these steps. The author explores specific content and steps to get objective comments. By analyzing this sequence and procedure, the article identifies the shortcomings in its implementation. Through analysis, the writer recommends solutions to ensure the effectiveness of handling administrative decisions sued by the Provincial People’s Court at the first trial, with the aim of protecting the legitimate rights and interests of the participating parties.*

Keywords: *Provincial People’s Court, plaintiff, defendant, administrative decision*

Author Information:

M.A. Pham Minh Gia Y (*Corresponding author), Faculty of Economic Law, University of Phan Thiet, Binh Thuan Province, Vietnam

Email: pmgy@upt.edu.vn

Note

The author declares no competing interests.